

**ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
HUYỆN ỦY QUẢN BẠ**

*

Số 22-CTr/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quản Bạ, ngày 12 tháng 11 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH

CUA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY

**Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng
cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp đặc trưng hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025. Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Chương trình thực hiện nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trên địa bàn huyện, giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

I- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về khí hậu, thổ nhưỡng và tập trung nguồn lực, khoa học công nghệ để phát triển 06 nhóm loài cây (Cây ăn quả ôn đới, Dược liệu, Tam giác mạch, Chè shan tuyết, cây Hồng không hạt, rau hoa trái vụ) và 03 con (Bò vàng, Ong mật, Lợn đen) trở thành sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hàng hóa lớn theo chuỗi giá trị gắn với phát triển sản phẩm du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp, đầu tư thăm canh, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, tạo bước đột phá về phát triển nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị các sản phẩm chủ lực có quy mô phù hợp với từng tiểu vùng và theo tín hiệu thị trường, cụ thể gồm:

+ Chuỗi sản phẩm từ cây dược liệu duy trì tổng diện tích khoảng 3.000ha (*trong đó diện tích trồng mới, thay thế hàng năm 500ha*), trong đó tập trung vào các loại cây có giá trị kinh tế cao và có thị trường tiêu thụ ổn định như: Thảo quả, Ấu tấu, Hương thảo, Nghệ, Mã đề, Dương quy,... Hình thành thung lũng dược liệu tại thôn Nậm Đăm xã Quản Bạ với quy mô trên 80ha; duy trì và phát triển nghề bốc thuốc Nam truyền thống của các dân tộc, gắn với công tác điều trị bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Phấn đấu đến năm 2025, chế biến và hoàn thiện được trên 20 sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng (Trong đó: Có 12 sản phẩm đạt 3 sao cấp tỉnh trở lên); nâng giá trị sản xuất đạt

trên 200 triệu đồng/ha/năm đối với diện tích trồng cây dược liệu trên đất lúa, màu; đẩy mạnh công tác chăm sóc, cải tạo rừng thảo quả già cỗi, đưa năng suất lên 250kg quả khô/ha/năm, giá trị sản xuất đạt trên 30 triệu đồng/ha/năm.

+ Chuỗi sản phẩm từ cây Hồng không hạt trồng mới trên 270ha, nâng tổng diện tích Hồng không hạt huyện Quản Bạ lên 500ha vào năm 2025, trong đó có 100ha đạt tiêu chuẩn hữu cơ hoặc VietGAP tại các xã thuộc vùng chỉ dẫn địa lý. Chăm sóc diện tích trồng mới, cho thu hoạch, cải tạo diện tích già cỗi, đưa năng suất cây Hồng không hạt từ 60 tạ/ha lên 80 tạ/ha; quản lý hiệu quả thương hiệu sản phẩm và phát triển thêm các sản phẩm mới, như mứt hồng, hồng sấy,... đáp ứng nhu cầu thị trường.

+ Chuỗi cây ăn quả ôn đới tổ chức trồng mới 500ha cây đào, lê, mận trồng mới bằng giống tiến bộ kỹ thuật, đồng thời cải tạo 50ha diện tích hiện có bằng phương pháp đốn tỉa, tạo tán và ghép cành; sản lượng quả các loại đạt trên 700 tấn/năm; tăng giá trị sản xuất quả các loài cây ăn quả đạt trên 250 triệu đồng/ha/năm. Hình thành các vùng trồng tập trung kết hợp du lịch, ngắm cảnh dọc trực Quốc lộ 4c (từ xã Quyết Tiến đến xã Cán Tỷ) và các điểm du lịch tham quan chụp ảnh tại thôn Lùng Mười xã Quyết Tiến, thôn Nặm Đăm xã Quản Bạ, thôn Cốc Mạ xã Đông Hà và thôn Chín Chu Lìn, Vàng Chá Phìn xã Cao Mã Pờ.

+ Chuỗi sản phẩm từ cây rau, hoa trái vụ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác thu hút đầu tư, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cải tạo đất nông nghiệp theo hướng “bù đất - lấp đá”, đồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất tạo các vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn tại các xã Quyết Tiến, Đông Hà, Thanh Vân, Tùng Vài, Quản Bạ và thị trấn Tam Sơn. Trong đó, chú trọng phát triển vùng trồng rau, hoa đạt tiêu chuẩn chất lượng hữu cơ hoặc VietGAP. Phấn đấu đến năm 2025, nâng tổng diện tích trồng rau, hoa đạt trên 2.000ha, trong đó diện tích chuyên canh lên trên 150ha (Diện tích hoa trên 50ha, diện tích rau trên 100 ha); thu nhập bình quân từ trồng rau, hoa lên 350 triệu/ha/năm. Phát triển một số diện tích rau, hoa gắn với khai thác các sản phẩm dịch vụ du lịch.

+ Chuỗi sản phẩm từ cây Tam giác mạch, hàng năm trồng mới trên 60 ha/năm, khuyến khích các Hợp tác xã phát triển sản phẩm từ loại cây này.

+ Chuỗi sản phẩm chè shan tuyet, phấn đấu đến năm 2025 tổng diện tích đạt trên 300ha, sản lượng đạt trên 700 tấn; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư dây truyền để sản xuất các sản phẩm đặc sản có thương hiệu và giá trị kinh tế cao phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu.

+ Chuỗi sản phẩm bò vàng, phấn đấu tổng đàn bò đến năm 2025 đạt trên 5%, mỗi hộ chăn nuôi sản xuất nông nghiệp có tối thiểu từ 3 con bò trở lên, đến năm 2025, tổng đàn đạt trên 23.300 con. Xây dựng được cơ sở giết mổ tập

trung và cơ sở sản xuất, chế biến sản phẩm thịt bò vàng vùng cao có chất lượng, đáp ứng yêu cầu thị trường.

+ Chuỗi sản phẩm từ lợn đen địa phương, phần đầu tổng đàn đến năm 2025 đạt trên 45.000 con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt trên 2.000 tấn/năm; đồng thời, xây dựng một số sản phẩm hàng hóa mang tính đặc trưng của địa phương (Thịt hun khói) phục vụ nhu cầu tiêu dùng và phục vụ phát triển du lịch.

+ Nâng cấp, hoàn thiện chuỗi giá trị mật ong bạc hà, phần đầu duy trì tốc độ tăng trưởng tổng đàn hàng năm đạt từ 6-8%. Đến năm 2025, tổng đàn ong đạt trên 7.000 tổ, có 05 sản phẩm đạt sao OCOP cấp tỉnh; bảo tồn và phát triển diện tích cây Bạc Hà tại các xã trọng điểm đạt trên 500 ha để phục vụ nghề nuôi ong lấy mật; đồng thời, khai thác và quản lý hiệu quả chỉ dẫn địa lý Mật ong Bạc Hà Mèo Vạc.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) một cách đồng bộ; phát triển các sản phẩm, dịch vụ có lợi thế đạt các tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng gia tăng giá trị. Phần đầu đến năm 2025, phát triển mới 10 sản phẩm (Tập trung vào đa dạng hóa, chế biến sâu các sản phẩm theo chuỗi liên kết), trong đó có từ 06 sản phẩm dịch vụ du lịch (02 sản phẩm làng du lịch gồm: Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nậm Đăm xã Quản Bạ, Làng văn hóa du lịch cộng đồng dân tộc Pú Y thôn Nậm Lương xã Quyết Tiến và 04 sản phẩm điểm du lịch gồm: Dịch vụ tắm lá thuộc dân tộc Dao; Khu du lịch H'Mông Village; Điểm dừng chân thôn Lùng Mười xã Quyết Tiến; Điểm dừng chân Cổng Trời); công nhận, chứng nhận sản phẩm OCOP: Phần đầu có ít nhất 75 sản phẩm đạt sao OCOP cấp tỉnh, trong đó có ít nhất 02 sản phẩm đạt 5 sao.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn hợp lý (hạn chế dân di cư ra thành phố), bảo vệ môi trường và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp của các địa phương trên địa bàn huyện Quản Bạ.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cơ sở và đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thay đổi tư duy, phương thức sản xuất hàng hóa theo tín hiệu thị trường và chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp hàng hoá.

- Chính quyền các cấp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định các chỉ tiêu đối với từng loại cây trồng, vật nuôi để có giải pháp tổ chức thực hiện hiệu quả; tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp hàng hoá. Thường xuyên theo dõi, động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, đóng góp tích cực vào phát triển nông nghiệp hàng hoá của địa phương.

- Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội huyện thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Lựa chọn, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; đồng thời, thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội.

2. Nâng cao chất lượng, quy mô và giá trị đối với các chuỗi sản phẩm đã có, phát triển các sản phẩm tiềm năng thành hàng hóa chất lượng cao theo chuỗi giá trị gắn với du lịch, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm hàng hóa

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, quy mô, giá trị sản phẩm các chuỗi đã hình thành, gồm: Mật ong bạc hà, các sản phẩm dược liệu, Hồng không hạt,... trong đó tăng cường quản lý tốt nguồn nguyên liệu, phân vùng nguyên liệu cho các cơ sở sản xuất, chế biến; khuyến khích đổi mới công nghệ chế biến sâu, đa dạng các sản phẩm nhằm tăng sức cạnh tranh, từng bước hướng tới thị trường xuất khẩu.

- Phát triển các sản phẩm có tiềm năng thành sản phẩm hàng hóa theo chuỗi giá trị gồm: Chuỗi cây ăn quả ôn đới (Đào, Lê, Mận), cây dược liệu (Thảo quả, Âu tầu, Mã đề, Nghệ, Dương quy,...), cây Hồng không hạt, rau - hoa trái vụ, cây Tam giác mạch, chè shan tuyết, bò vàng, lợn đen địa phương. Tập trung rà soát, xác định cụ thể vùng phát triển sản xuất có quy mô phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng. Điều chỉnh các quy hoạch đảm bảo kế hoạch sử dụng đất hợp lý cho việc mở rộng vùng sản xuất đối với các sản phẩm chủ lực trong mục tiêu phát triển của huyện, xã, từ đó chuyển đổi những diện tích cây trồng hiệu quả thấp sang sản xuất các sản phẩm chủ lực cho hiệu quả kinh tế cao hơn, hình thành vùng sản xuất lớn thuận lợi cho việc ứng dụng khoa học, công nghệ và đưa cơ giới hóa vào sản xuất. Khuyến khích các thành phần kinh tế, nhất là các doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia liên kết sản xuất, chế biến sản phẩm.

- Triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh và thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển, mở rộng vùng sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực tổ chức sản xuất, từng bước tiếp cận thị trường bền vững theo chuỗi giá trị sản phẩm gắn với Chương trình mỗi xã một

sản phẩm (OCOP); ưu tiên phát triển các sản phẩm có lợi thế gắn phát huy bản sắc, khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của người dân, thúc đẩy tổ chức và đảm bảo giá trị của cộng đồng trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là các mô hình du lịch cộng đồng ở nông thôn.

- Phát triển các sản phẩm theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, bao bì, nhãn mác gắn với truy xuất nguồn gốc, thương hiệu địa phương và nhãn hiệu hàng hóa; tăng cường áp dụng công nghệ số trong quản lý và tham gia các sàn thương mại điện tử; đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của huyện ở trong và ngoài tỉnh bằng các hình thức phù hợp.

- Phát triển vùng trồng và chế biến các sản phẩm đặc trưng từ cây Tam giác mạch, mật ong bạc hà, cây ăn quả ôn đới, chè shan tuyết gắn với sản phẩm du lịch Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn.

3. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật đổi mới với các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng theo chuỗi giá trị

- Tập trung đào tạo nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật nông nghiệp để đáp ứng được yêu cầu trong chỉ đạo và thực hiện sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa theo chuỗi giá trị; củng cố hệ thống khuyến nông từ huyện đến cơ sở bảo đảm đủ năng lực chuyển giao khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật cho nông dân.

- Đẩy mạnh công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật và tập trung các nguồn vốn để hỗ trợ đầu tư, giúp người sản xuất ứng dụng, đổi mới thiết bị, máy móc, công nghệ để từng bước hiện đại hóa sản xuất, giảm lao động thủ công nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm; tăng giá trị gia tăng và hàm lượng công nghệ của sản phẩm, tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Nâng cao chất lượng mẫu mã sản phẩm hàng hóa có trong danh mục phục vụ du lịch theo hướng chuyên nghiệp, tạo thương hiệu cho sản phẩm, xây dựng liên kết giữa nhà nông - doanh nghiệp để cùng phát triển.

- Tăng cường cải tiến chương trình, phương pháp tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với thực hiện các đề án, dự án sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị để tổ chức sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp an toàn theo tiêu chuẩn Việt Nam (VietGAP) và tiêu chuẩn quốc tế (AseanGAP, GlobalGAP, GACH-WHO,...) phù hợp với từng loại cây trồng, vật nuôi và yêu cầu của thị trường.

- Tiếp tục thực hiện công tác bảo tồn, phục tráng, bình tuyển các loài cây trồng, vật nuôi đặc trưng của huyện, đồng thời mở rộng diện tích, quy mô sản xuất và ứng dụng công nghệ vào sản xuất các giống cây, con chất lượng cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đôn đốc các tổ chức, cá nhân sản xuất tuân thủ quy trình kỹ thuật theo tiêu chuẩn an toàn, nâng cao chất lượng, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm theo hướng phát triển bền vững.

4. Đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông nghiệp cho vùng sản xuất các sản phẩm đặc trưng theo chuỗi giá trị

- Huy động các nguồn lực để từng bước đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp bền vững để tạo kết nối đồng bộ, nhất là kết nối liên xã thông qua đầu tư phát triển hệ thống giao thông cho địa bàn khó khăn, đặc thù về điều kiện địa hình, địa chất, tạo sức bật cho địa phương khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có. Ưu tiên đầu tư cho hạ tầng sản xuất giống, hệ thống thủy lợi, tưới thông minh cho các vùng sản xuất tập trung, hạ tầng chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm.

- Khuyến khích, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, Hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng kinh tế giữa nông dân với doanh nghiệp, Hợp tác xã nhằm đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất gắn với du lịch nông nghiệp trên địa bàn; phát huy các lợi thế của địa phương trong hoạt động du lịch, đặc biệt là tạo cơ hội cho người nông dân có thêm hướng phát triển mới cho cây, con đặc trưng dựa vào các hoạt động du lịch.

- Triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đảm bảo các sản phẩm đạt chất lượng theo tiêu chí.

5. Về nguồn lực

- Thực hiện tốt các chính sách của Trung ương, của tỉnh, vận dụng một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện sản xuất tại địa phương. Lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án đầu tư cho sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Ưu tiên nguồn vốn để xây dựng các cơ sở sản xuất giống cây trồng, vật nuôi; xây dựng các mô hình sản xuất điển hình, sản xuất tập trung; hỗ trợ các dự án đầu tư tổ hợp sản xuất giống; đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ cho sản xuất hàng hóa phát triển được thuận lợi.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người nông dân tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước để mở rộng phát triển sản xuất; tranh thủ tận dụng nguồn lực từ bên ngoài để phát triển sản xuất trên địa bàn; kêu gọi các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác,... tham gia cùng người nông dân liên kết sản xuất theo hình thức đầu tư, bao tiêu sản phẩm, phân chia lợi nhuận theo chuỗi giá trị.

- Lựa chọn hình thức hỗ trợ cho người dân, trong đó giảm thiểu tối đa hình thức hỗ trợ cho không để xóa bỏ tư tưởng chông chòe, ý lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước trong một bộ phận người dân.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể huyệ có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai Chương trình này đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2. Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa Chương trình bằng các kế hoạch hằng năm để tổ chức thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện tại cơ sở. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp phù hợp cho Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

3. Giao Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình này tại các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và các cơ quan, đơn vị trong huyện.

Chương trình này được phổ biến đến chi bộ và toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân trong huyện để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đồng chí Lại Tiến Giang - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các Ban xây dựng đảng Huyện ủy,
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hoàng Đình Phối